

TẬP ĐỌC - KỂ CHUYỆN

Ở LẠI VỚI CHIẾN KHU

(2 tiết)

I - MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

A - TẬP ĐỌC

1. Rèn kĩ năng đọc thành tiếng :

– Đọc trôi chảy toàn bài. Đọc đúng các từ ngữ : *một lượt, ánh lên, trù mến, yên lặng, lên tiếng,...*(MB) ; *trù mến, hoàn cảnh, gian khổ, trở về,...* (MN).

– Ngắt nghỉ hơi đúng sau các dấu câu, giữa các cụm từ.

– Biết đọc phân biệt giọng kể chuyện, giọng người chỉ huy và các chiến sĩ nhỏ tuổi.

2. Rèn kĩ năng đọc – hiểu :

– Hiểu nghĩa các từ ngữ mới được chú giải cuối bài (*trung đoàn trưởng, lán, Tây, Việt gian, thống thiết, Vệ quốc quân, bảo tồn*).

– Hiểu nội dung câu chuyện : Ca ngợi tinh thần yêu nước, không quản ngại khó khăn, gian khổ của các chiến sĩ nhỏ tuổi trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp trước đây.

B - KỂ CHUYỆN

1. Rèn kĩ năng nói : Dựa vào các câu hỏi gợi ý, HS kể lại được câu chuyện – kể tự nhiên ; biết thay đổi giọng kể cho phù hợp với nội dung.

25

2. Rèn kĩ năng nghe : Chăm chú theo dõi bạn kể chuyện. Biết nhận xét, đánh giá lời kể của bạn ; kể tiếp được lời kể của bạn.

II - ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC

– Bảng lớp viết đoạn văn cần hướng dẫn HS luyện đọc.

– Bảng nhạc bài hát *Bài ca Vệ quốc quân* của nhạc sĩ Phan Huỳnh Điểu (nếu có).

– Bảng phụ viết các câu hỏi gợi ý (phần kể chuyện).

III - CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC

TẬP ĐỌC

A - KIỂM TRA BÀI CŨ

GV kiểm tra 2 HS đọc lại bài *Báo cáo kết quả tháng thi đua...*, trả lời các câu hỏi về nội dung bài.

B - DẠY BÀI MỚI

1. Giới thiệu bài

HS quan sát tranh minh hoạ nội dung bài đọc trong SGK, trả lời : *Tranh gợi cho em biết điều gì ?* HS phát biểu. GV chốt lại : Đó là một lán trại đơn sơ : nhà tranh, vách nứa ở chiến khu chống Pháp. Một chú bộ đội lớn tuổi đang ngồi bên các chiến sĩ nhỏ tuổi. GV giải nghĩa từ *chiến khu* (đã học) : nơi quân ta đóng căn cứ chống giặc. Trong câu chuyện này, chiến khu bị giặc bao vây, đường tiếp tế lương thực, đạn dược bị cắt đứt. Vì vậy, cuộc sống ở chiến khu vô cùng gian khổ.

Các chiến sĩ nhỏ tuổi và chỉ huy của các em đang nói chuyện gì ? Chúng ta cùng nhau đọc bài này để hiểu được điều đó.

2. Luyện đọc

a) GV đọc diễn cảm toàn bài

Gợi ý cách đọc (với GV) : Giọng đọc nhẹ nhàng, xúc động. Nhấn giọng những từ ngữ thể hiện thái độ trù mến, âu yếm của trung đoàn trưởng với các đội viên ; thái độ sẵn sàng chịu đựng gian khổ, kiên quyết sống chết cùng chiến khu của các chiến sĩ nhỏ tuổi. Để gây ấn tượng và cảm hứng cho HS, GV cần học để biết hát một đoạn *Bài ca Vệ quốc quân* (ở đoạn 4).

Mở băng bài hát *Bài ca Vệ quốc quân* của nhạc sĩ Phan Huỳnh Điểu (nếu có).

b) GV hướng dẫn HS luyện đọc kết hợp với giải nghĩa từ

– Đọc từng câu (một, hai lượt).

HS tiếp nối nhau đọc từng câu trong mỗi đoạn. Trong khi theo dõi HS đọc, GV hướng dẫn các em đọc đúng các từ ngữ HS địa phương dễ phát âm sai (như gợi ý ở phần I).

– Đọc từng đoạn trước lớp.

+ HS tiếp nối nhau đọc 4 đoạn trong bài (một, hai lượt). GV nhắc nhở các em nghỉ hơi đúng và đọc đoạn văn với giọng thích hợp.

+ HS tìm hiểu nghĩa các từ ngữ mới trong từng đoạn. Tập đặt câu với mỗi từ *thống thiết, bảo tồn* để hiểu rõ hơn các từ đó.

– Đọc từng đoạn trong nhóm.

– Cả lớp đọc ĐT cả bài.

3. Hướng dẫn HS tìm hiểu bài

GV hướng dẫn HS đọc (chủ yếu là đọc thầm) từng đoạn và trao đổi về nội dung bài đọc theo các câu hỏi ở cuối bài. Cụ thể :

– HS đọc thầm đoạn 1, trả lời : *Trung đoàn trưởng đến gặp các chiến sĩ nhỏ tuổi để làm gì ?* (Ông đến để thông báo ý kiến của trung đoàn : cho các chiến sĩ nhỏ trở về sống với gia đình, vì cuộc sống ở chiến khu thời gian tới còn gian khổ, thiếu thốn nhiều hơn, các em khó lòng chịu nổi.)

– Một HS đọc thành tiếng đoạn 2, cả lớp đọc thầm lại, trả lời :

+ *Trước ý kiến đột ngột của chỉ huy, vì sao các chiến sĩ nhỏ “ai cũng thấy cổ họng mình nghẹn lại” ?* (HS phát biểu, GV chốt lại : Vì các chiến sĩ nhỏ rất xúc động, bất ngờ khi nghĩ rằng mình phải rời xa chiến khu, xa chỉ huy, phải trở về nhà, không được tham gia chiến đấu.)

+ *Thái độ của các bạn sau đó thế nào ?* (Lượng, Mừng và tất cả các bạn đều tha thiết xin ở lại.)

+ *Vì sao Lượng và các bạn không muốn về nhà ?* (Các bạn sẵn sàng chịu đựng gian khổ, sẵn sàng chịu ăn đói, sống chết với chiến khu, không muốn bỏ chiến khu về ở chung với tụi Tây, tụi Việt gian.)

+ *Lời nói của Mừng có gì đáng cảm động ?* (Mừng rất ngây thơ, chân thật xin trung đoàn cho các em ăn ít đi, miễn là đừng bắt các em phải trở về.)

– Cả lớp đọc thầm đoạn 3, trả lời : *Thái độ của trung đoàn trưởng thế nào khi nghe lời van xin của các bạn ?* (Trung đoàn trưởng cảm động rơi nước mắt trước

những lời van xin thống thiết, van xin được chiến đấu hi sinh vì Tổ quốc của các chiến sĩ nhỏ. Ông hứa sẽ về báo cáo lại với Ban chỉ huy nguyện vọng của các em.)

– Một HS đọc đoạn 4. Cả lớp đọc thầm lại và *tìm hình ảnh so sánh ở câu cuối bài*. (Tiếng hát bùng lên như ngọn lửa rực rỡ giữa đêm rừng lạnh tối.)

– GV hỏi : *Qua câu chuyện này, em hiểu điều gì về các chiến sĩ Vệ quốc đoàn nhỏ tuổi ?* (... rất yêu nước, không quản ngại khó khăn gian khổ, sẵn sàng hi sinh vì Tổ quốc.)

4. Luyện đọc lại

– GV đọc lại đoạn 2. Hướng dẫn HS đọc đúng đoạn văn : giọng xúc động, thể hiện thái độ sẵn sàng chịu đựng gian khổ, kiên quyết sống chết cùng chiến khu của các chiến sĩ nhỏ tuổi :

*Trước ý kiến đột ngột của chỉ huy, / bọn trẻ **lặng đi**. // Tự nhiên, / ai cũng thấy cổ họng mình **nghẹn lại**. //*

*Lướt bước tới gần đồng lửa. // Giọng em **rung lên** : //*

*– Em xin được ở lại. / Em **thà chết** trên chiến khu / còn hơn về ở chung, / ở lộn với tụi Tây, / tụi Việt gian... //*

*Cả đội **nhao nhao** : //*

– Chúng em xin ở lại. //

*Mừng nói như **van lơn** : //*

*– Chúng em còn nhỏ, / chưa làm được chi nhiều / thì trung đoàn cho chúng em **ăn ít** cũng được. / **Đừng bắt** chúng em phải về, / **tội** chúng em lắm, anh nờ... //*

– Một vài HS thi đọc đoạn văn.

– Một HS thi đọc cả bài.